

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày: 29/3/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Tuấn Dũng; ông Tạ Hoàng Thành Long và ông Nguyễn Duy Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLHS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo: **Bùi Tiến T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 25/9/1992 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố TH, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Bùi Khắc H, sinh năm 1969; con bà: Dương Thị H1, sinh năm: 1973; Gia đình có 2 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là: Nguyễn Thu Tr, sinh năm 1993; Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 08/10/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Thị Thúy N, Văn phòng luật sư QT thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; (có mặt);

Luật sư Phạm Quốc T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Bùi Khắc H, sinh năm 1969; trú tại: Tổ dân phố TH, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

Người làm chứng: anh Bùi Quang Tr, sinh năm 1992; Trú tại Thôn BH, xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Tổ dân phố T Xuân 1, phường phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

1. Ông Lưu Văn Th, sinh năm 1958; Trú tại: Tổ dân phố M, phường CD, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

2. Ông Dương Đình B, sinh năm 1974; trú tại: Tổ dân phố TH, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 08/10/2018, tại đoạn đường Quốc lộ 3 thuộc tổ dân phố M, phường CĐ, TP SC, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên, phát hiện chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu bạc, biển số 20A-260.69 đang dừng bên lề đường, người thanh niên ngồi ở vị trí ghế lái có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra xe nhưng người thanh niên đang ở trong xe không chấp hành, tổ công tác dùng vật cứng đập vỡ cửa kính phía sau ghế lái thì nam thanh niên tự giác ra khỏi xe, khai tên là Bùi Tiến T, sinh năm 1992, nơi cư trú: Tổ dân phố TH, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên đồng thời T tự giác lấy ở trong túi quần bên phải ra 04 gói nilon gồm: 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa 200 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 200 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 151 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (T khai là ma túy hồng phiên và ma túy dạng đá, niêm phong kí hiệu H). Ngoài ra thu giữ của T 01 cân điện tử màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đều đã cũ; số tiền 4.000.000 đồng và chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu bạc, biển số 20A-26069, một chứng nhận đăng ký xe và một giấy phép lái xe đều mang tên Bùi Tiến T.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của Bùi Tiến T tại Tổ dân phố TH, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện thu giữ của T 04 túi nilon màu xanh bên trong đều chứa các viên nén hình trụ tròn màu hồng và xanh (935 viên nén màu hồng, 10 viên nén màu xanh, niêm phong kí hiệu H1), 07 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong kí hiệu Đ1), 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 50 túi nilon màu trắng đều có kích thước 2cm x 2,2cm và 1 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Tiến T.

Tại bản kết luận giám định số 1111/KL-PC09 ngày 15/10/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận các viên nén màu hồng, viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng thu giữ của T đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 232,22gam.

Quá trình điều tra Bùi Tiến T khai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/10/2018, T điều khiển xe ô tô BKS: 20A-260.69 đến khu vực cầu Vượt NT thuộc thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên, mua của 1 nam T niên tên Cầu 07 túi ma túy loại hồng phiến với giá 10 triệu đồng/túi, tổng cộng hết 70 triệu đồng. Khoảng 20 giờ, ngày 07/10/2018, cũng ở khu cầu vượt Nam Tiến, T mua của 1 người đàn ông tên Đ (khoảng 35 tuổi, không rõ địa chỉ, họ tên đệm) 90 gam ma túy đá với giá 50 triệu đồng. Toàn bộ số ma túy trên, T mang về nhà chia ra thành các túi nhỏ hơn và cất giấu ở trong buồng ngủ để bán lẻ cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 08/10/2018 T mang theo 03 túi ma túy hồng phiến gồm các viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi ma túy dạng đá, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu bạc, BKS: 20A- 26069 đi bán ma túy cho khách. T đã bán cho Bùi Quang Tr (sinh năm 1992, chỗ ở: Tổ dân phố T1, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên) 02 viên ma túy hồng phiến với giá 200.000đ. T tiếp tục mang số ma túy đi đến khu vực tổ dân phố Mới, phường CD, TP SC thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, gồm 03 túi nilon bên trong có 551 viên nén màu hồng hình tròn và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng, cùng các đồ vật, tài sản liên quan khác.

Số ma túy còn lại T vẫn cất giấu ở đầu giường, trong phòng ngủ của nhà ở Tổ dân phố TH, phường PC, thị xã SC, cùng ngày 08/10/2018, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Thái Nguyên thực hiện lệnh khám xét đã thu giữ toàn bộ gồm 04 túi ma túy hồng phiến tổng cộng 945 viên và 07 túi ma túy đá, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Tiến T và 50 túi nilon chưa qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT- VKS- P1 ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Bùi Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Bùi Tiến T đã khai hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo;

từ đó đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng; trả cho gia đình bị cáo chiếc xe ô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm vì theo gia đình bị cáo khai chiếc xe đó do gia đình bị cáo bỏ tiền ra mua; tạm giữ của bị cáo 3.800.000đ và 1 chiếc điện thoại Iphone để đảm bảo thi hành án; tịch thu sung quỹ 1 điện thoại di động nokia và 200.000đ; trả cho bị cáo giấy tờ tùy thân; tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, hành vi của bị cáo chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, gia đình bị cáo khó khăn nên bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo điểm h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án từ 15 năm đến dưới 20 năm, giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo, đồng thời đề nghị xem xét trả chiếc xe ô tô cho bố bị cáo vì nguồn tiền mua xe là của bố mẹ bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với lời bào chữa của Luật sư. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng, hình sự, đúng pháp luật. Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt nhưng những người này đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Xét lời khai nhận tội của Bùi Tiến T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 08/10/2018, tại đoạn đường Quốc lộ 3, thuộc tổ dân phố M, phường CĐ, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Bùi Tiến T có hành vi cất giấu 04 túi ma túy loại Methamphetamine. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của Bùi Tiến T, phát hiện thu giữ 11 túi ma

túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng 15 túi Methamphetamine thu giữ của T là 232,22gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, T khai nhận mục đích cất giấu 232,22g Methamphetamine để bán kiếm lời. Trước đó khoảng 10 giờ ngày 08/10/2018, tại khu vực tổ dân phố T1, phường PC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên, T đã bán cho Bùi Quang Tr 02 viên ma túy loại hồng phiến với giá 200.000đ.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Bùi Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào....Mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;

2....

3.....

4.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

b)... Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên;”

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người có nhân thân tốt, đã từng phục vụ trong quân ngũ trở về địa phương không chịu tu dưỡng rèn lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt phù hợp đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. .

[6] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

Đối với chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI, màu bạc; Biển kiểm soát 20A – 260.69 theo bị cáo và ông H khai đã dùng tiền của vợ chồng ông H mua cho bị cáo đi lái Taxi, ông H đề nghị xin nhận lại chiếc xe để sử dụng. Tuy nhiên đối với chiếc xe này đăng ký mang tên bị cáo; ông H cho rằng đã vay ngân hàng 50 triệu để mua xe nhưng trong hợp đồng vay vốn ghi mục đích sử dụng tiền vay là để xây chuồng trại chăn nuôi gia cầm theo hợp đồng lập ngày 9/5/2018 (bút lục 65,66,67); mặt khác, xe đó bị cáo đã đăng ký ngày 19/4/2018 tại công an tỉnh Thái Nguyên. Xét thấy lời đề nghị xem xét của ông H là không có căn cứ vì qua các tài liệu xác định xe đó đăng ký mang tên bị cáo và chính bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước (kèm theo đăng ký xe ô tô).

- Trả cho bị cáo 1 giấy chứng minh thư nhân dân và 1 giấy phép lái xe mang tên bị cáo

- Số tiền 4.000.000đ thu giữ của bị cáo, theo bị cáo khai có 200.000đ là tiền do bán ma túy cho Tr mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 3.800.000đ cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 2 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo theo bị cáo khai đã sử dụng chiếc điện thoại Nokia vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Chiếc điện thoại còn lại cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Các vật chứng thu còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng về cơ bản được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với lời đề nghị trả chiếc xe ô tô và đăng ký xe cho gia đình bị cáo theo như những phân tích nêu trên là không có căn cứ chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị luật sư bào chữa đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; giảm mức hình phạt bổ sung và trả lại chiếc ô tô cho gia đình bị cáo như đã phân tích nêu trên đều không có căn cứ chấp nhận.

[9]. Đối với đề nghị của ông H xin lại chiếc xe ô tô do bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ và theo như phân tích nêu trên là không có căn cứ chấp nhận.

[10] Trong vụ án này, quá trình điều tra, bị cáo T khai: đã mua ma túy tổng hợp hồng phiến của Lâm Văn C nhưng C không thừa nhận việc bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau. Ngoài ra, T còn khai đã mua ma túy dạng đá của người đàn ông tên Đ, nhưng không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tuyên bố: bị cáo Bùi Tiến T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy",

1. Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Tiến T 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2018.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 10 (mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự :

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 niêm phong ký hiệu **L1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Bùi Tiến T và thành phần tham gia niêm phong cùng 03 hình dấu tròn của CQ CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 10,35 gam chất tinh thể màu trắng.

- 01 niêm phong ký hiệu **L2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Bùi Tiến T và thành phần tham gia niêm phong cùng 07 hình dấu tròn của CQ CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 54,64 gam các viên nén màu hồng.

- 01 niêm phong ký hiệu **L3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Bùi Tiến T và thành phần tham gia niêm phong cùng 07 hình dấu tròn của CQ CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 68,06 gam chất tinh thể màu trắng.

- 01 niêm phong ký hiệu **L4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Bùi Tiến T và thành phần tham gia niêm phong cùng 07 hình dấu tròn của CQ CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 92,56 gam các viên nén màu hồng.

- 01 niêm phong ký hiệu **L5** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Bùi Tiến T và thành phần tham gia niêm phong cùng 03 hình dấu tròn của CQ CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,49 gam các viên nén màu xanh.

- 01 niêm phong ký hiệu **G1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Trần Anh Tuấn và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,696 gam Methamphetamine.

- 01 niêm phong ký hiệu **G2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Trần Anh Tuấn và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,834 gam Methamphetamine.

- 01 niêm phong ký hiệu **G3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Trần Anh Tuấn và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,052 gam Methamphetamine.

- 01 niêm phong ký hiệu **G4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Trần Anh Tuấn và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 2,607 gam Methamphetamine.

- 01 niêm phong ký hiệu **G5** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Trần Anh Tuấn và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,419 gam Methamphetamine.

- 01 (một) cân điện tử vỏ nhựa màu đen đã cũ.

- 50 túi nilon kích thước 2cm X 2,2 cm màu trắng, chưa qua sử dụng.

* Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen đã cũ, IMEI: 358353067625989, không kiểm tra máy bên trong để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:

- Một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai – I10 sơn màu bạc mang BKS 20A-260.69, số máy: G4LAHM695345; Số khung: S1DBJN011465. Tình trạng xe: xe vỡ kính phía sau ghế lái, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra máy bên trong; 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS 20A-260.69 mang tên Bùi Tiến T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, số IMEI: 354563/05/029830/5, không kiểm tra máy bên trong .

- 200.000đ(hai trăm ngàn đồng).

* Trả cho Bùi Tiến T gồm:

- 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Tiến T số 091650415.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Tiến T.

* Tạm giữ của bị cáo 3.800.000 (ba triệu tám trăm ngàn) đồng tiền NHNNVN để đảm bảo thi hành án.

(Tiền và các vật chứng trên hiện đang có tại tài khoản và kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo ủy nhiệm chỉ số 17 ngày 15/1/2019 và biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 15/1/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Tiến T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho những người này biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao, Hà Nội
- VKSND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo T (qua Trại giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Khánh Hồng